TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG** Số: 24/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lâm Đồng, ngày 21 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 415/2025/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Phương T**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Số 51 đường T, Phường C, Tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Mạnh C**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số 51 đường T, Phường C, Tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Phương T và ông Lê Mạnh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Phương T và ông Lê Mạnh C thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Phương T và ông Lê Mạnh C xác định vợ chồng có 03 con chung là Lê Nguyễn Trọng N, sinh ngày 09/12/2004 *(hiện đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết)*; Lê Nguyễn Kim H, sinh ngày 28/05/2012 và Lê Hải Quốc A, sinh ngày 20/7/2013. Ly hôn, cả hai thoả thuận giao 02 con chung Lê Nguyễn Kim H và Lê Hải Quốc A cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng

thành theo nguyện vọng của con. Về cấp dưỡng nuôi con, bà Nguyễn Phương T và ông Lê Mạnh C thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Phương T và ông Lê Mạnh C xác định vợ chồng tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Nguyễn Phương T và ông Lê Mạnh C xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Phương T thỏa thuận nhận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010162 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 1 – Lâm Đồng;
- UBND Phường Xuân Hương - Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Minh Hoà